QUYẾT ĐỊNH

của Ủy ban nhân dân tỉnh DakLak số 119/2003/QĐ-UB ngày 13/11/2003 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân được Quốc hội Nước cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 21 tháng 6 năm l994;

- Xét đề nghị của Sở Văn hoá - Thông tin tại Tờ trình số: 550/TT-VHTT, ngày 03/11/2003.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Giao cho Sở Văn hoá - Thông tin hướng dẫn và chỉ đạo ngành Văn hóa - Thông tin ở các cấp, UBND các cấp tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt Quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà văn hoá cộng đồng.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hoá - Thông tin, Giám đốc Sở Kế hoạch- Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính - Vật giá, Chủ tịch UBND các huyện và thành phố Buôn Ma Thuột cùng các ngành hữu quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK
KT/ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

(Đã ký)

Lê Văn Quyết

QUY CHẾ

tổ chức và hoạt động của Nhà văn hóa cộng đồng.

(Ban hành kèm theo Quyết định số 119/2003/QĐ-UB ngày 13/11/2003 của UBND tỉnh DakLak)

Chương I
VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG

Điều 1. Vị trí:

Nhà văn hóa buôn, thôn thuộc các xã đều gọi chung là: Nhà Văn hóa cộng đồng.

Nhà Văn hóa cộng đồng nằm trong hệ thống thiết chế Nhà văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp của UBND xã, sự hướng dẫn nghiệp vụ của Nhà văn hóa cấp trên.

Điều 2. Chức năng:

Nhà văn hoá cộng đồng được thành lập để tập hợp công chúng tổ chức, hướng dẫn các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ, giải trí và sáng tạo các giá trị văn hoá văn nghệ, thể thao cho toàn thể cộng đồng.

Là nơi tổ chức tuyên truyền sâu rộng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thông qua các loại hình hoạt động.

Chương II
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ QUYỀN LỢI CỦA NHÀ VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG.

Điều 3. Nhiệm vụ của Nhà văn hóa cộng đồng:

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động và xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng, từng quý và hàng năm.

2. Tổ chức thường xuyên các hoạt động văn hóa đại chúng tại chỗ hoặc lưu động như: Chiếu phim, video, biểu diễn nghệ thuật, thông tin tuyên truyền, phòng đọc báo, tủ sách, liên hoan, hội thi, triển lãm, giao lưu văn hoá nghệ thuật quần chúng, văn hoá văn nghệ dân gian, văn hoá cồng chiêng, dân ca, dân vũ, dạ hội, luyện tập, thi đấu thể dục, thể thao và hội họp các đoàn thể, sinh hoạt các câu lạc bộ, nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí và các hoạt động khác ...

3. Tổ chức hoạt động nhóm câu lạc bộ sở thích như: Câu lạc bộ khuyến nông, câu lạc bộ kinh tế vườn, câu lạc hộ gia đình văn hóa, câu lạc bộ văn nghệ dân gian, câu lạc bộ ca nhạc trẻ, câu lạc bộ đàn hát dân ca, các câu lạc hộ thể thao, câu lạc bộ những người sản xuất giỏi, câu lạc bộ thanh niên tình nguyện...vv

4. Tổ chức mở lớp bồi dưỡng năng khiếu, hướng dẫn nghề như: Mở lớp dạy đánh đàn, nhạc cụ dân tộc, hát dân ca, dệt vải thổ cẩm, đan lát, nấu rượu cần, làm các nhạc cụ dân tộc, bồi dưỡng kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi, khuyến nông.

5. Nhà văn hóa cộng đồng là nơi làm việc của Ban tự quản, nơi tổ chức sinh hoạt của cộng đồng buôn, thôn, các tổ chức chính trị, xã hội, các đoàn thể quần chúng trong buôn.

Điều 4. Quyền hạn của Nhà văn hoá cộng đồng.

a. Được tổ chức các hoạt động tập trung tại Nhà văn hoá như các loại hình Câu lạc bộ (CLB) đội nhóm, tổ chức hội nghị, hội thảo, tổ chức lớp tập huấn ngắn ngày bồi dưỡng, xây dựng hạt nhân phong trào, nghe thời sự, chính sách, phổ biến kiến thức khoa học, kỹ thuật, sinh hoạt chuyên đề, tổ chức hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao, nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b. Được tổ chức các hoạt động giao lưu văn hoá - thể thao với các cơ quan, đoàn thể, thôn, buôn trong tỉnh nhằm mục đích học tập, nâng cao chất lượng hoạt động, nhưng phải đảm bảo tính tư tưởng, tính giáo dục, tính thẩm mỹ của nền văn hoá xã hội chủ nghĩa.

Chương III
TỔ CHỨC BỘ MÁY HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG

Điều 5. Tổ chức bộ máy

a. Ban Chủ nhiệm: Ban Chủ nhiệm Nhà văn hoá cộng đồng nên có từ 5 đến 7 người.

b. Buôn trưởng, thôn trưởng hoặc buôn phó, thôn phó làm chủ nhiệm Nhà văn hóa cộng đồng. Chủ nhiệm chịu trách nhiệm các hoạt động trước UBND xã và Ban văn hoá- Thông tin xã.

c. Bí thư hoặc Phó bí thư Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của thôn, buôn hoặc cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên làm Phó chủ nhiệm Nhà văn hoá cộng đồng. Phó chủ nhiệm giúp Chủ nhiệm điều hành trực tiếp hoạt động của Nhà văn hoá cộng đồng. Thành viên Ban chủ nhiệm được bầu, chọn từ những hạt nhân tiêu biểu trong các tổ chức chính trị, xã hội, đoàn thể ở thôn, buôn.

d. Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm và các thành viên Ban chủ nhiệm Nhà văn hoá cộng đồng do UBND xã ra quyết định bổ nhiệm hoặc chuẩn y.

Điều 6. Quản lý Nhà nước về Nhà văn hoá cộng đồng.

a. Nhà văn hoá cộng đồng chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Ban Văn hoá - Thông tin, sự quản lý nhà nước của UBND cấp xã.

b. Phòng Văn hoá - Thông tin, Thể thao có trách nhiệm chỉ đạo UBND cấp xã, Ban Văn hoá - Thông tin cấp xã về hoạt động của Nhà văn hoá cộng đồng.

c. Quan hệ Nhà văn hoá cộng đồng với các ngành, đoàn thể cùng cấp là quan hệ phối hợp.

Điều 7. Nhà văn hoá cộng đồng của thôn, buôn là tài sản chung của thôn, buôn giao cho Ban Chủ nhiệm trực tiếp quản lý đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo các giá trị văn hoá của nhân dân trong buôn, thôn. Ban chủ nhiệm có trách nhiệm quản lý, khai thác cao nhất hiệu quả xã hội phục vụ nhu cầu văn hoá tinh thần của nhân dân theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Mọi công dân trên địa bàn có nghĩa vụ chấp hành sự phân công, quản lý, tổ chức điều hành của Ban chủ nhiệm Nhà văn hoá trong lĩnh vực văn hoá.

Chương IV
XÂY DỰNG NHÀ VĂN HÓA CỘNG ĐỒNG

Điều 8. Nhà văn hoá cộng đồng là công trình văn hoá tiêu biểu của đồng bào các dân tộc đang sinh sống ở cơ sở thôn, buôn. Tuỳ theo đặc điểm tình hình chính trị, kinh tế xã hội, truyền thống văn hóa của mỗi dân tộc ở từng địa phương mà xây dựng Nhà văn hóa cộng đồng quy mô lớn, nhỏ, kiểu dáng thích hợp.

Nhà văn hoá cộng đồng được xây dựng ở khu vực trung tâm thôn, buôn. Diện tích đất xây dựng Nhà văn hoá cộng đồng từ 800-1000 m^2. (Nhà văn hoá phải có sân ngoài trời)

Điều 9. Chế độ tài chính.

Nhà văn hóa cộng đồng được UBND huyện và xã hỗ trợ một phần kinh phí và sự đóng góp của các tổ chức chính trị - xã hội, của nhân dân trong thôn, buôn để chi phí các hoạt động sau:

1. Tổ chức một số hoạt động nghiệp vụ: Nói chuyện thời sự, mở lớp bồi dưỡng hạt nhân phong trào, các cuộc liên hoan, hội nghị, hội thi, hội diễn, giao lưu văn hoá, văn nghệ, tổ chức các câu lạc bộ, triển lãm, thông tin, tuyên truyền... phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

2. Mua sắm, sửa chữa trang thiết bị, vật tư, phương tiện hoạt động (mỗi nhà sinh hoạt văn hoá cộng đồng tối thiểu phải có dàn âm thanh, dàn chiêng, 01 tivi, 01 radiô cát sét, một số loại báo, tạp chí phục vụ sinh hoạt cộng đồng.

3. Hỗ trợ tiền phụ cấp trách nhiệm cho Chủ nhiệm và Phó chủ nhiệm...

Việc chi phí trong nhà văn hóa cộng đồng phải đảm bảo theo đúng chế độ tài chính hiện hành trên nguyên tắc: Có kế hoạch kinh phí được duyệt theo từng năm, từng quý, từng tháng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. UBND và Phòng Văn hoá - Thông tin các huyện, thành phố căn cứ Quy chế để vận dụng vào tình hình thực tế địa phương; đồng thời chỉ đạo UBND cấp xã sắp xếp nhân sự tổ chức hoạt động để Nhà văn hoá cộng đồng trở thành nơi trung tâm sinh hoạt văn hoá của đồng bào dân tộc trong buôn.

Sở Văn hoá - Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thông tin tỉnh, Phòng Văn hoá - Thông tin các huyện và thành phố Buôn Ma Thuột, UBND cấp xã hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH DAKLAK